

BÁO CÁO

**Tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, ngành; UBND các huyện, thị
đối với dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi, thời gian hỗ trợ
phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các
cấp Nhiệm kỳ 2021-2026 tỉnh Đắk Nông**

Thực hiện Công văn số 219/UBND-KTTH ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rút kinh nghiệm kỳ họp thứ 11 của HĐND tỉnh; đăng ký nội dung trình các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2021. Trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi, thời gian hỗ trợ phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp Nhiệm kỳ 2021-2026 tỉnh Đắk Nông.

Ngày 13/01/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông có Công văn số 224/UBND-KTTH về việc xin ý kiến xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn và đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Công văn số 12/HĐND-VP ngày 18/01/2021.

Ngày 18/01/2021, Sở Tài chính ban hành Công văn số 163/STC-QLNS lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức chi, thời gian hỗ trợ phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Trong quá trình xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Sở Tài chính đã xin ý kiến góp ý dự thảo các đơn vị có liên quan để hoàn thiện dự thảo. Sở Tài chính báo cáo quá trình tiếp thu, chỉnh sửa nội dung dự thảo như sau:

1. Quá trình tổ chức lấy ý kiến:

Trong quá trình soạn thảo, Sở Tài chính đã có Công văn số 163/STC-QLNS ngày 18/01/2021 gửi các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố để lấy ý kiến góp ý (thời hạn gửi góp ý trước ngày 26/01/2021).

Trong tổng số 15 ý kiến góp ý của các đơn vị, có 10 ý kiến thống nhất theo nội dung dự thảo (Bao gồm các đơn vị: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Công thương; Sở Giao thông Vận tải; Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Sở Xây dựng; Sở Y tế; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; UBND huyện: Cư Jút, Đắk Mil, Đắk Song), có 05 ý kiến góp ý sửa đổi, bổ sung (Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, UBMT Tổ quốc tỉnh Đắk Nông và huyện Tuy Đức).

2. Sở Tài chính báo cáo việc tiếp thu, chỉnh sửa như sau:

2.1. Ý kiến góp ý của Sở Tư pháp:

- Đối với nội dung góp ý: Đối với các mức chi tại dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh rõ cơ sở để xây dựng:

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Dựa trên cơ sở các mức chi của Trung ương quy định tại Điều 2,3 Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Sở Tài chính tiến hành xây dựng với các mức chi khoảng 80% so với mức chi của Trung ương.*

- Đối với nội dung góp ý: Tại khoản 3 Điều 1, cần quy định rõ các Đoàn nào thì được áp dụng mức chi theo quy định:

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa.*

- Đối với nội dung góp ý: Tại khoản 5 Điều 1, theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thì tại địa phương, ngoài Ủy ban bầu cử (tỉnh, huyện, xã) còn thành lập Ban Bầu cử Đại biểu Quốc hội; Ban Bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân (được thành lập chậm nhất 70 ngày trước ngày bầu cử ở 3 cấp tỉnh, huyện, xã) và Tổ bầu cử ở cấp xã (thành lập chậm nhất 50 ngày trước ngày bầu cử). Do đó, cần quy định mức chi bồi dưỡng cho những đối tượng này.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa.*

2.2. Ý kiến góp ý của Sở Nội vụ:

- Đối với nội dung góp ý: *Tại khoản 1, Điều 1: “Chi tổ chức hội nghị; Thực hiện theo quy định ...”* Đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau *“Chi tổ chức hội nghị, họp thực hiện theo quy định ...”*.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa.*

- Đối với nội dung góp ý: *Tại điểm a, khoản 2, Điều 1: “cuộc họp của UBBC, Ban Thường trực ...”* Đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau: *“a) Cuộc họp của UBBC, Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực ...”*.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa.*

- Đối với nội dung góp ý: *Tại khoản 4, Điều 1* đề nghị điều chỉnh bổ sung Chi xây dựng các văn bản ngoài phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 338/2016/TT-BTC.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa.*

- Đối với nội dung góp ý: *Tại điểm a khoản 5, Điều 1* đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau: - Gạch đầu dòng thứ nhất, điểm a: *“- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBBC”* đề nghị bổ sung như sau *“Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Thư ký của UBBC”*.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa.*

- **Đối với nội dung góp ý:** *Tại điểm b khoản 5, Điều 1 đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau: “b) Các đối tượng được huy động, trưng tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử (ngoài các đối tượng đã được huy động, trưng tập tham gia tại các Tiểu ban, các tổ giúp việc Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử): Mức bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ngày đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước; Mức bồi dưỡng 150.000 đồng/người/ngày đối với các đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian hưởng chế độ chi bồi dưỡng không quá 15 ngày (không bao gồm những ngày tham gia đoàn kiểm tra, giám sát; phục vụ trực tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử, ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử)”.*

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa.*

- **Đối với nội dung góp ý:** *Tại điểm a, b khoản 6, Điều 1, đề nghị điều chỉnh bổ sung như sau:*

“a) Cấp tỉnh:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký của Ủy ban bầu cử: 400.000 đồng/người/tháng.

- Ủy viên Ủy ban bầu cử, Trưởng Tiểu ban, Phó Trưởng Tiểu ban giúp việc của UBBC tỉnh; Tổ trưởng, Tổ phó Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử; Trưởng Ban bầu cử, Phó trưởng Ban bầu cử đại biểu Quốc hội; Trưởng Ban bầu cử, Phó trưởng Ban bầu cử đại biểu HĐND”: 300.000 đồng/người/tháng.

b) Cấp huyện:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký của Ủy ban bầu cử: 300.000 đồng/người/tháng.

- Tổ trưởng, Tổ phó Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử; Trưởng Ban bầu cử, Phó trưởng Ban bầu cử đại biểu HĐND”: 200.000 đồng/người/tháng.

c) Cấp xã:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký của Ủy ban bầu cử: 200.000 đồng/người/tháng.

- Tổ trưởng, Tổ phó Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử: 150.000 đồng/người/tháng.

d) Thời gian hưởng hỗ trợ cước điện thoại di động quy định tại các điểm a,b,c nêu trên được tính từ thời gian văn bản của cấp có thẩm quyền thành lập ”.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa.*

- **Đối với nội dung góp ý:** *Tại khoản 9, Điều 1: “Trường hợp dấu cũ ...cần khắc dấu mới mức chi tối đa 250.000 đồng/dấu” Đề nghị điều chỉnh bổ sung như sau: “Trường hợp dấu cũ không thể sử dụng cần khắc dấu mới mức chi tối đa 250.000 đồng/dấu (không bao gồm phí, lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu theo quy định hiện hành)”.*

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: Đã tiếp thu, chỉnh sửa.

- **Đối với nội dung góp ý:** Chi xây dựng, cập nhật, biên tập, vận hành trang thông tin điện tử phục vụ hoạt động bầu cử trên toàn tỉnh (tại trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ): Mức khoán là 30.000.000 đồng. Thời gian tính từ tháng 01/2021 đến tháng 6/2021.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Nội dung này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành. Do đó, Sở Tài chính đề xuất giữ nguyên.*

- **Đối với nội dung góp ý:** Tại khoản 12, Điều 1: đề nghị bổ sung thêm nội dung chi lập danh sách cử chi, thẻ cử tri thực hiện theo quy định hiện hành. Trường hợp bắt buộc viết danh sách cử tri, thẻ cử tri thì chi theo định mức sau: Viết danh sách cử tri: 5.000 đồng/tờ; Viết thẻ cử tri và đóng dấu: 500 đồng/tờ.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Nội dung đề xuất này Sở Nội vụ chưa thuyết minh cụ thể cơ sở pháp lý (trường hợp nào là bắt buộc, trường hợp nào là không bắt buộc); chưa thuyết minh cơ sở đề xuất mức chi; đơn vị tính tờ (viết thẻ cử tri) là chưa phù hợp. Do đó, chưa có cơ sở để Sở Tài chính đưa vào nội dung Nghị quyết.*

- **Đối với nội dung góp ý:** Tại khoản 14, Điều 1 đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau: “Các khoản chi thực tế phát sinh: thực hiện theo quy định hiện hành; thanh toán theo các chứng từ chi hợp lệ và hợp pháp trên cơ sở dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Các khoản chi thực tế phát sinh được thực hiện theo quy định hiện hành. Do đó, Sở Tài chính đề xuất giữ nguyên như dự thảo.*

2.3. Ý kiến góp ý của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh:

- **Đối với nội dung góp ý:** Rà soát nâng mức chi một số nội dung chi vì khá thấp chỉ bằng 30% đến 50% so với mức Trung ương quy định (Ví dụ: Tiết d khoản 3 Điều 1 về chi xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và Khoản 5 Điều 1 về chi bồi dưỡng trực tiếp cho những người trực tiếp phục vụ bầu cử, ...).

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa nâng mức chi như ý kiến của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.*

- **Đối với nội dung góp ý:** Bổ sung thêm nội dung hỗ trợ chi xây dựng các văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật theo Tiết b Khoản 4 Điều 3 Thông tư số 102/2020/TT-BTC quy định (kế hoạch, báo cáo tổng kết, đề án ...).

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa như ý kiến của Sở Nội vụ.*

- **Đối với nội dung góp ý:** Bổ sung thêm quy định mức chi cho các thành viên Ban Bầu cử (Tổ bầu cử) tại Tiết a khoản 5 Điều 1 Dự thảo theo Luật Bầu cử ĐBQH và ĐBHNĐ.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa như ý kiến của Sở Tư pháp.*

- **Đối với nội dung góp ý:** Sửa đổi khoản 13 Điều 1 “Chi thiết bị phục vụ Tổ giúp việc Ủy ban bầu cử: Thực hiện theo đúng định mức, chế độ, chi tiêu hiện hành” vì địa phương không có Văn phòng Ủy ban bầu cử.

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Tại Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông, nhiệm kỳ 2021-2026, thì trụ sở làm việc của Ủy ban bầu cử tỉnh đặt tại Sở Nội vụ. Do đó, Sở Tài chính đề xuất giữ nguyên nội dung này như dự thảo Nghị quyết.*

- **Đối với nội dung góp ý:** Rà soát xem xét quy định rõ thêm một số nội dung chi đặc thù của địa phương, chi hỗ trợ cho các lực lượng không chuyên trách cấp thôn, bon, tổ dân phố và lực lượng an ninh, quốc phòng, biên giới, tổ chức xã hội, lực lượng phát động quần chúng (nếu có).

+ Nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa: *Đã tiếp thu, chỉnh sửa như ý kiến của Sở Nội vụ.*

2.4. Ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức: Các nội dung góp ý đã được tiếp thu, chỉnh sửa như ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.5. Ý kiến góp ý của Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh: Các nội dung góp ý đã được tiếp thu, chỉnh sửa như ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thành phố về Nghị quyết quy định mức chi, thời gian hỗ trợ phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp Nhiệm kỳ 2021-2026 tỉnh Đắk Nông./.